

**DANH SÁCH SINH VIÊN CÁC LỚP ĐS - 2, ĐS - 3, ĐS - 4 ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG
KHUYẾN KHÍCH KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2009-2010**

*(Kèm theo Quyết định số: 222/10QĐ-ĐHSPKTND ngày 12 tháng 4 năm 2010 của
Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định)*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
1	0771010046	Vũ Đức Toàn	ĐS - Tin 2A	8,41	Xuất sắc	1,5	360.000
2	0771010018	Dương Thị Thanh Huyền	ĐS - Tin 2A	7,89	Tốt	1	240.000
3	0771010019	Vũ Thị Huyền	ĐS - Tin 2A	7,83	Xuất sắc	1	240.000
4	0771010008	Trần Thị Hà	ĐS - Tin 2A	7,77	Tốt	1	240.000
5	0771010023	Lê Thị Bích Liên	ĐS - Tin 2A	7,67	Tốt	1	240.000
6	0771010030	Phạm Thị Thùy Minh	ĐS - Tin 2A	7,61	Tốt	1	240.000
7	0771010026	Nguyễn Tuấn Long	ĐS - Tin 2A	7,46	Xuất sắc	1	240.000
8	0771010049	Lê Thị Tươi	ĐS - Tin 2A	7,42	Tốt	1	240.000
9	0771010031	Cù Thị Ngoan	ĐS - Tin 2A	7,39	Tốt	1	240.000
10	0771010014	Trần Thị Hoài	ĐS - Tin 2A	7,34	Khá	1	240.000
11	0771010045	Lê Thị Như Tình	ĐS - Tin 2A	7,28	Xuất sắc	1	240.000
12	0771010011	Nguyễn Thị Hân	ĐS - Tin 2A	7,24	Tốt	1	240.000
13	0771010034	Vũ Thị Nội	ĐS - Tin 2A	7,22	Tốt	1	240.000
14	0771010043	Lê Thị Thuý	ĐS - Tin 2A	7,20	Tốt	1	240.000
15	0771010047	Trần Huyền Trang	ĐS - Tin 2A	7,19	Tốt	1	240.000
16	0771010056	Trần Văn Đạt	ĐS - Tin 2B	8,00	Tốt	1,5	360.000
17	0771010088	Trần Hồng Thẩm	ĐS - Tin 2B	7,81	Tốt	1	240.000
18	0771010090	Trần Thị Thuý	ĐS - Tin 2B	7,79	Tốt	1	240.000
19	0771010093	Trần Thị Yên	ĐS - Tin 2B	7,63	Xuất sắc	1	240.000
20	0771010050	Nguyễn Thị Lan Anh	ĐS - Tin 2B	7,61	Xuất sắc	1	240.000
21	0771010074	Lê Thị Hồng Loan	ĐS - Tin 2B	7,58	Tốt	1	240.000
22	0771010089	Tống Thị Thu	ĐS - Tin 2B	7,58	Tốt	1	240.000
23	0771010059	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	ĐS - Tin 2B	7,51	Xuất sắc	1	240.000
24	0771010084	Mai Hồng Nhung	ĐS - Tin 2B	7,43	Tốt	1	240.000
25	0771010055	Cao Thị Mai Duyên	ĐS - Tin 2B	7,41	Tốt	1	240.000
26	0771010051	Nguyễn Thị Bích	ĐS - Tin 2B	7,35	Khá	1	240.000
27	0771010080	Nguyễn Thị Mơ	ĐS - Tin 2B	7,34	Tốt	1	240.000
28	0771010058	Vũ Thị Thu Hà	ĐS - Tin 2B	7,31	Tốt	1	240.000
29	0771010077	Trương Nguyễn Quế Ly	ĐS - Tin 2B	7,30	Tốt	1	240.000
30	0771010063	Hà Thị Hồng	ĐS - Tin 2B	7,29	Khá	1	240.000
31	0771010073	Vũ Hoàng Linh	ĐS - Tin 2B	7,26	Tốt	1	240.000

STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
32	0771010067	Nguyễn Thị Huyền	ĐS - Tin 2B	7,25	Khá	1	240.000
33	0771010079	Nguyễn Thị Hồng Minh	ĐS - Tin 2B	7,23	Tốt	1	240.000
34	0771010064	Trương Thị Hồng	ĐS - Tin 2B	7,18	Khá	1	240.000
35	0771030001	Phạm Văn ám	ĐS - KTĐ 2	7,91	Xuất sắc	1	240.000
36	0771030015	Trần Thị Luynh	ĐS - KTĐ 2	7,41	Xuất sắc	1	240.000
37	0771050017	Phạm Văn Huân	ĐS - CTM 2	7,52	Xuất sắc	1	240.000
38	0771050012	Trương Văn Hiến	ĐS - CTM 2	7,48	Tốt	1	240.000
39	0771050011	Trần Văn Đạt	ĐS - CTM 2	7,25	Tốt	1	240.000
40	0771040035	Đinh Thị Tuyết	ĐS - ĐTĐ 2	7,48	Tốt	1	240.000
41	0771040012	Nguyễn Việt Hưng	ĐS - ĐTĐ 2	7,42	Khá	1	240.000
42	0771020022	Phạm Thị Len	ĐS - ĐĐT 2	7,92	Xuất sắc	1	240.000
43	0771020014	Phạm Thị Hoà	ĐS - ĐĐT 2	7,51	Tốt	1	240.000
44	0771020001	Trần Thị Thuý	ĐS - ĐĐT 2	7,46	Tốt	1	240.000
45	0771020039	Tô Thị Thu	ĐS - ĐĐT 2	7,44	Xuất sắc	1	240.000
46	0771020031	Phạm Việt Thái	ĐS - ĐĐT 2	7,42	Xuất sắc	1	240.000
47	0771020024	Nguyễn Tiến Luận	ĐS - ĐĐT 2	7,28	Tốt	1	240.000
48	0771020040	Nguyễn Huy Trường	ĐS - ĐĐT 2	7,21	Xuất sắc	1	240.000
49	0771070011	Nguyễn Văn Lượng	ĐS - Ô tô 2	7,17	Tốt	1	240.000
50	0871010004	Hoàng Thị Diệp	ĐS - Tin 3	8,37	Tốt	1,5	360.000
51	0871010026	Vũ Phương Thúy	ĐS - Tin 3	8,35	Tốt	1,5	360.000
52	0871010005	Trần Thị Đào	ĐS - Tin 3	8,28	Tốt	1,5	360.000
53	0871010031	Đặng Thị Xanh	ĐS - Tin 3	8,28	Xuất sắc	1,5	360.000
54	0871010009	Bùi Thị Yên	ĐS - Tin 3	7,87	Tốt	1	240.000
55	0871010018	Trần Thị Lý	ĐS - Tin 3	7,81	Tốt	1	240.000
56	0871010010	Phạm Thị Hiền	ĐS - Tin 3	7,77	Tốt	1	240.000
57	0871010014	Cao Thị Thanh Huyền	ĐS - Tin 3	7,75	Tốt	1	240.000
58	0871040006	Bùi Duy Huân	ĐS - ĐTĐ 3	8,00	Xuất sắc	1,5	360.000
59	0871040004	Tạ Quang Hiền	ĐS - ĐTĐ 3	7,31	Tốt	1	240.000
60	0871020005	Nguyễn Việt Lâm	ĐS - ĐĐT 3	7,84	Xuất sắc	1	240.000
61	0871020017	Phạm Thị Thu	ĐS - ĐĐT 3	7,38	Tốt	1	240.000
62	0871070007	Mai Duy Thanh	ĐS - Ô tô 3	7,25	Tốt	1	240.000
63	0871070004	Nguyễn Minh Đức	ĐS - Ô tô 3	7,24	Tốt	1	240.000
64	0971010039	Trần Thị Tuyết Minh	ĐS - Tin 4	7,73	Tốt	1	240.000
65	0971010046	Lê Thị Nhung	ĐS - Tin 4	7,51	Tốt	1	240.000
66	0971010068	Nguyễn Thị Thuận	ĐS - Tin 4	7,47	Xuất sắc	1	240.000

STT	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	KQ học tập	KQRL	Suất học bổng được cấp (suất)	Thành tiền (đồng/tháng)
67	0971010037	Lê Thuỳ Linh	ĐS - Tin 4	7,46	Tốt	1	240.000
68	0971010025	Nguyễn Thị Hương	ĐS - Tin 4	7,45	Tốt	1	240.000
69	0971010002	Vũ Thị Vân	ĐS - Tin 4	7,38	Xuất sắc	1	240.000
70	0971010077	Ngô Thị Vân	ĐS - Tin 4	7,38	Tốt	1	240.000
71	0971010071	Nguyễn Thị Kiều Trang	ĐS - Tin 4	7,27	Xuất sắc	1	240.000
72	0971010007	Nguyễn Thị Đào	ĐS - Tin 4	7,26	Tốt	1	240.000
73	0971010033	Nguyễn Thị Lan	ĐS - Tin 4	7,26	Tốt	1	240.000
74	0971010042	Phạm Thị Nụ	ĐS - Tin 4	7,16	Tốt	1	240.000
75	0971010001	Phạm Hải Anh	ĐS - Tin 4	7,15	Tốt	1	240.000
76	0971030013	Vũ Thị Thảo	ĐS - KTĐ 4	7,20	Khá	1	240.000
77	0971080008	Nguyễn Thị Hải Yến	ĐS - KHMT 4	8,22	Xuất sắc	1,5	360.000
78	0971060001	Nguyễn Văn Đoàn	ĐS - Hàn 4	7,61	Xuất sắc	1	240.000
79	0971060002	Phạm Thị Mơ	ĐS - Hàn 4	7,27	Xuất sắc	1	240.000
80	0971050018	Đình Trần Tuấn	ĐS - CTM 4	7,43	Xuất sắc	1	240.000
81	0971040021	Trần Sơn Tùng	ĐS - ĐTĐ 4	7,21	Tốt	1	240.000
82	0971020012	Trần Văn Đức	ĐS - ĐĐT 4	7,77	Tốt	1	240.000
83	0971020018	Nguyễn Đăng Khoa	ĐS - ĐĐT 4	7,71	Tốt	1	240.000
84	0971020025	Nguyễn Thành Minh	ĐS - ĐĐT 4	7,58	Tốt	1	240.000
85	0971020019	Đỗ Thị Khuyên	ĐS - ĐĐT 4	7,26	Tốt	1	240.000
86	0971020024	Đàm Thị Luyến	ĐS - ĐĐT 4	7,26	Tốt	1	240.000
87	0971020035	Vũ Thị Tân	ĐS - ĐĐT 4	7,20	Tốt	1	240.000
88	0971020023	Trần Văn Long	ĐS - ĐĐT 4	7,16	Tốt	1	240.000
89	0971070004	Phạm Trung Dũng	ĐS - Ô tô 4	7,21	Tốt	1	240.000
Tổng cộng:							22.320.000

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Trần Văn Khiêm